

Bản án số: 16/2019/TCDS- ST

Ngày 26- 11- 2019

V/v: *Kiến TCHĐTD*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

**- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi thị Hương – Thẩm phán

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Tin

Bà Đinh Thị Thu Huyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Hồng Sơn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 45/2019/TLST- TCDS ngày 24 tháng 7 năm 2019 về “ *Kiến tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXX - ST ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST- TCDS ngày 11 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V;

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Ủy quyền số 11/2018/UQ- HĐQT ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị- Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP V về việc: Ủy quyền ký, nộp đơn khởi kiện và tham gia tố tụng tại Tòa án và ủy quyền lại: Ủy quyền cho ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân VPBank hội sở.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Tuấn A, sinh năm 1982- Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC theo văn bản ủy quyền số 4408/2019/UQ- VPB ngày 13 tháng 6 năm 2019 của ông Phạm Tuấn A- Phó giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân VPBank hội sở ( có mặt).

*Bị đơn:* Ông Thân Văn H, sinh năm 1967 ( triệu tập hợp lệ lần 2 vắng mặt);

Cư trú tại: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Trong đơn khởi kiện được bổ sung bằng bản tự khai và các lời khai sau này Ngân hàng thương mại cổ phần V( VPBank) do ông Trịnh Tuấn A đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 18 tháng 01 năm 2017, ông Thân Văn H làm thủ tục đăng ký vay vốn tại Ngân hàng thương mại cổ phần V- Chi Nhánh B ( viết tắt VPBank), theo Giấy chứng nhận đăng ký vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 04 tháng 5 năm 2017 (gọi tắt là hợp đồng tín dụng số: LD 1713700436) số tiền 99.000.000đ; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 60 tháng, lãi suất 23%/năm, có điều chỉnh trong thời gian vay; khoản vay không có tài sản bảo đảm. Ngoài ra, các nội dung khác liên quan đến khoản vay của khách hàng không được đề cập trong phần đề nghị vay vốn và xác nhận chấp thuận sẽ được thực hiện theo Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử. Theo niên kim đầu ngày 17 hàng tháng kể từ ngày 17/6/2017 số tiền thanh toán là 2.812.000đ, VPBank đã giải ngân, ông Thân Văn H vi phạm Điều 6 của Hợp đồng tín dụng, các khoản vay của ông H đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 17/4/2018 với mức lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn.*

Nay ông đại diện ủy quyền của Ngân hàng TMCP V ( VPBank) yêu cầu ông Thân Văn H trả số tiền 89.292.934đ tiền gốc và 56.726.802đ tiền lãi ( tính đến hết ngày 26/11/2019), và tiếp tục tính lãi theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ và các văn bản tín dụng. Ông yêu cầu cá nhân ôn H trả vì khoản vay do ông H ký hợp đồng.

*Ông Thân Văn H là bị đơn: Địa phương xác định ông Thân Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Ông H không làm thủ tục tạm vắng tạm trú hoặc cắt chuyển khẩu đi nơi khác. Tòa án niêm yết các văn bản tố tụng, ông H đều vắng mặt.*

*Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:*

Đối với Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: đã tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của BLTTDS. Ông H là bị đơn không chấp hành quy định của Bộ luật tố

tụng dân sự từ bỏ quyền lợi của mình.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, Điều 147, 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 385, 429, 463, khoản 1,5 Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 1 Luật tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng để xử:

Buộc ông Thân Văn Hiến phải trả Ngân hàng TMCP V 89.292.934đ tiền gốc, tiền lãi và lãi phạt 56.726.802đ. Tổng số 146.019.736đ

Án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án để buộc ông H phải chịu 7.300.000đ án phí DSST.

Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] *Về thẩm quyền:* Quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng TMCP V ( viết tắt là VPBank) và ông Thân Văn H là quan hệ hợp đồng tín dụng giữa pháp nhân với cá nhân, các bên phát sinh tranh chấp không tự giải quyết. Nguyên đơn là VPBank làm đơn khởi kiện ông Thân Văn H tại Tòa án. Ông Thân Văn H có hộ khẩu thường trú và nơi ở tại thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Y giải quyết theo quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] *Về thời hiệu:* Căn cứ lịch trả nợ của ông Thân Văn H, ông Thân Văn H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng từ ngày 17/6/2017 đến ngày 19/3/2018, từ ngày 17/4/2018 ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Ngày 17 tháng 7 năm 2019 Ngân hàng TMCP V nộp đơn khởi kiện yêu cầu ông H trả số tiền vay. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 688, Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015 đảm bảo thời hiệu khởi kiện.

[1.3] *Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng:* Kết quả xác minh tại địa phương, ông Thân Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Ông H không cắt chuyển khẩu và làm thủ tục tạm vắng tạm trú đi nơi khác. Tòa án đã niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, 02 lần niêm yết các văn bản tố tụng còn lại, nhưng ông H đều vắng mặt. Căn cứ Điểm e Khoản 1 Điều 192, Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[4] *Về nội dung:*

Xét Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 04/5/2017 và Giấy đề nghị và Tờ trình phê duyệt của đơn vị cho vay ngày 17/5/2017 được giao kết giữa Ngân hàng TMCP V và ông Thân Văn H thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên.

Xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP V (viết tắt là VPBank), Hội đồng xét xử thấy: Ông Thân Văn H vay của VPBank theo giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 04/5/2017, Hợp đồng tín dụng số LD1713700436, số tiền 99.000.000đ, thời hạn vay 60 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên, hàng tháng ông H phải trả nợ tiền gốc và tiền lãi cho Ngân hàng theo lịch trả nợ vào ngày 17 hàng tháng; mục đích vay tiêu dùng, lãi suất vay: 23%/năm, khoản vay không có tài sản bảo đảm, trả theo niên kim đầu ngày 17 hàng tháng kể từ ngày 17/6/2017 số tiền 2.811.145đ; Kèm theo Hợp đồng tín dụng, ông Thân Văn H ký với VPBank Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử trong đó Điều 6 quy định: “*Các bên thống nhất thỏa thuận rằng VPBank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) thu hồi toàn bộ dư nợ vay còn lại của khách hàng trước thời hạn trong trường hợp: Khách hàng vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một kỳ trả nợ gốc, kỳ trả nợ lãi nào theo thỏa thuận của các bên....*”; Điều 7 quy định: “*Khách hàng không thực hiện, hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo các kỳ trả nợ đã thỏa thuận giữa các bên. Thời điểm quá hạn được tính từ ngày kế tiếp của ngày đến hạn trả nợ gốc và lãi theo các kỳ trả nợ....*”. Ngày 17/5/2017, Ngân hàng đã giải ngân cho cá nhân, ông H đã nhận tiền. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng từ ngày 17/6/2017 đến ngày 19/3/2018. Từ ngày 17/4/2018 ông H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Nay Ngân hàng TMCP V căn cứ vào thỏa thuận giữa các bên, Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử của Ngân hàng để khởi kiện là có căn cứ.

[5] *Án phí:* Do yêu cầu được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Thân Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Các Điều 35, 39, 147, điểm e khoản 1 Điều 192, khoản 2 Điều 227, các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 280 của Bộ luật dân sự  
Căn cứ các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Thông tư số 39/2016/TT- NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V.

2. Buộc ông Thân Văn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V khoản nợ theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 04 tháng 5 năm 2017 và Xác nhận chấp thuận cho vay của VPBank ngày 17/5/2017 tính đến hết ngày 26 tháng 11 năm 2019 là:

- Dư nợ gốc thẻ 89.292.934đ;

- Dư nợ lãi thẻ: 51.829.312đ, lãi phạt chậm trả 4.897.490đ; Tổng số 146.019.736đ.

Tiền lãi được tiếp tục tính từ ngày 27/11/2019 cho đến khi ông Thân Văn H thanh toán xong các khoản nợ theo thỏa thuận trong Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử ngày 04/5/2017 và Bộ điều khoản và điều kiện về vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ Ngân hàng điện tử.

3. *Án phí dân sự sơ thẩm*: Ông Thân Văn H phải chịu 7.300.986đ án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng 2.891.318đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai AA/2016/0002921 ngày 24 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự,

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi gửi:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y( 02b);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Đường sự;
- Lưu HS- VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thị Hương**